

Số: 257 /TB - NVQ

Nhà Bè, Ngày 02 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2022-2023

Nội dung thu	Mức thu
I. CÁC KHOẢN THU HỘ - CHI HỘ	
Tiền ăn trưa học sinh (Đối với học sinh bán trú)	25.000đ/học sinh/ngày
Tiền nước uống	15.000đ/học sinh/tháng
Tiền làm bằng nghề (đối với học sinh khối lớp 8)	5.000đ/học sinh/khóa
Tiền thi nghề (đối với học sinh khối lớp 8)	30.000đ/học sinh/khóa
Tiền thông tin liên lạc giữa nhà trường và phụ huynh	15.000đ/học sinh/tháng
Tiền ấn chỉ đề kiểm tra (gồm giấy kiểm tra và đề kiểm tra)	50.000đ/học sinh/năm
Tiền bảo hiểm tai nạn học sinh (Không bắt buộc nhưng khuyến khích tham gia)	30.000đ/học sinh/năm
Tiền bảo hiểm y tế học sinh	563.220đ/học sinh/năm
Phù hiệu (tên học sinh)	20.000đ/học sinh
Chụp hình	25.000đ/20 tấm hình
Sổ liên lạc và Sổ báo bài	20.000đ/học sinh/năm
II. CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN	
Học phí	Chờ hướng dẫn
Hai buổi	80.000đ/tháng
Tiếng Anh tăng cường	80.000đ/tháng
Tiếng Anh với người bản xứ	250.000đ/tháng
Tin học	30.000đ/tháng
Kỹ năng sống	60.000đ/tháng
Học Nghề (Học sinh khối 8)	175.000đ/khóa

Tổ chức bán trú (Học sinh tham gia bán trú)	70.000đ/tháng
Vệ sinh bán trú (Học sinh tham gia bán trú)	20.000đ/tháng
Thiết bị vật dụng bán trú (Học sinh tham gia bán trú)	100.000đ/học sinh
Tin học chuẩn Quốc tế (Học sinh khối 6 và khối 7)	1.340.000/ Khóa

Phụ huynh đóng học phí thông qua tài khoản chuyên thu của nhà trường

- Đơn vị thụ hưởng: **Trường THCS Nguyễn Văn Quỳ.**
- Số tài khoản: **6340201003280**
- Ngân hàng: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nhà Bè (Agribank – CN Nhà Bè).
- Nội dung chuyển khoản: Họ tên học sinh – Lớp – Học phí tháng...



Phạm Thị Cẩm Hồng